

Số : 618/TM-VTTB

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi:** Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Huyện Đan Phượng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm thiết bị y tế năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Huyện Đan Phượng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Đ/c Nguyễn Quý Hợi - TP. Vật tư TBYT, Bệnh viện đa khoa Huyện Đan Phượng

- SĐT: 0982229636

- Email: [dauthaumuasam.bvdp@gmail.com](mailto:dauthaumuasam.bvdp@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- **Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư (Tầng 1, Nhà A) - Bệnh viện đa khoa Huyện Đan Phượng, Thị Trấn Phùng Huyện Đan Phượng, Hà Nội**

- **Nhận qua email: [dauthaumuasam.bvdp@gmail.com](mailto:dauthaumuasam.bvdp@gmail.com)**

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 22 tháng 5 năm 2024 đến trước 17h 00 ngày 31 tháng 5 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2024

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế: Danh mục mua sắm Thiết bị y tế năm 2024 Bệnh viện đa khoa Đan Phượng (chi tiết theo phụ lục đính kèm)



2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Thiết bị y tế được vận chuyển, cung cấp, lắp đặt đến Khoa sử dụng, Bệnh viện đa khoa Huyện Đan Phượng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Tạm ứng 30-50% giá trị và thanh toán 100% giá trị hàng hóa trong vòng 90 ngày kể từ ngày nghiệm thu bàn giao và nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán.

5. Các thông tin khác: Giá báo giá bao gồm toàn bộ chi phí (thuế, lệ phí, bảo hành, bảo trì, vận chuyển, ...) chủ đầu tư không phải chịu thêm bất kỳ chi phí nào khác.

Các đơn vị cung cấp báo giá, kèm các tài liệu chứng minh tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan thiết bị y tế theo mẫu kèm theo.

Các đơn vị cung cấp báo giá Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải đảm bảo việc báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: Vt.

GIÁM ĐỐC



Quách Duy Kỳ



## PHỤ LỤC 1

Danh mục, số lượng  
Mua sắm trang thiết bị y tế năm 2024 của Bệnh viện đa khoa  
huyện Đan Phượng

TT	Danh mục thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/ vòng quay ( $\geq 32$ lát cắt/ vòng quay)	Hệ thống	01	

## PHỤ LỤC II

Cấu hình và yêu cầu kỹ thuật Mua sắm trang thiết bị y tế năm 2024  
của Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng.  
Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/ vòng quay ( $\geq 32$  lát cắt/ vòng quay).

STT	CÁU HÌNH –YÊU CẦU KỸ THUẬT
I.	YÊU CẦU CHUNG
	Thiết bị được sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%.
	Đáp ứng tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc CE /hoặc FDA hoặc tương đương
	Nguồn điện sử dụng: 3 pha 380 V $\pm$ 10%, 50Hz
	Môi trường hoạt động:
	+Nhiệt độ tối đa: $\geq 24$ độ C
	+Độ ẩm tối đa: $\geq 60$ %
II.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/ vòng quay ( $\geq 32$ lát cắt/ vòng quay), bao gồm:
1-	Phần cứng của hệ thống

	Khoang máy: 01 bộ
	Hệ thống đầu thu: 01 bộ
	Máy Phát: 01 bộ
	Bóng phát tia: 01 bộ
	Bàn bệnh nhân: 01 bộ
	Trạm điều khiển, tái tạo, xử lý hình ảnh: 01 bộ
<b>2-</b>	<b>Phần mềm hệ thống: 01 bộ, gồm các phần mềm và chức năng sau:</b>
	- Các phần mềm/ chức năng chụp cơ bản:
	+ Chế độ quét: Xoắn ốc, tuần tự, khảo sát
	+Chương trình chụp khảo sát thời gian thực
	+Chương trình hỗ trợ lập kế hoạch thông minh cho đốt sống, cột sống.
	-Phần mềm giảm xáo ảnh do kim loại
	-Phần mềm tái tạo lập dữ liệu gốc giảm liều xạ cho bệnh nhân
	-Chương trình chụp riêng cho trẻ em
	-Điều biến liều tia 3D theo thời gian thực
	-Báo cáo về liều tia với cảnh báo liều xạ
	-Chế độ cấp cứu
	-Chương trình hỗ trợ chụp với thuốc cản quang
	-DICOM 3.0 có bao gồm DICOM MPPS để phản hồi thông tin trạng thái ca chụp tới hệ thống HIS/RIS
	-Chương trình tự động in phim
<b>3-</b>	<b>Phần mềm ứng dụng: 01 bộ, tối thiểu gồm các phần mềm và chức năng sau:</b>
	-Phần mềm xem ảnh thể tích/ 3D

	-Phần mềm nội soi ảo
	-Phần mềm tái tạo đa mặt phẳng nghiêng và cong
	-Phần mềm giảm nhiễu ảnh kim loại
	-Phần mềm/ chức năng ghi hình DICOM ra CD/DVD
	-Phần mềm/ chức năng dựng hình xóa nền mạch máu não (DSA)
	-Phần mềm phân tích mạch máu
<b>4-</b>	<b>Phụ kiện của máy CT, (theo máy chính) bao gồm:</b>
	Hệ thống đàm thoại giữa người chụp với bệnh nhân: 01 bộ
	Phụ kiện định vị bệnh nhân: Giá giữ đầu, tay, chân và đai cố định bệnh nhân, đệm cho bàn: 01 bộ
	Phantom và bộ gá để chuẩn máy: 01 bộ
<b>5-</b>	<b>Các thiết bị và phụ kiện khác, bao gồm:</b>
	Máy tiêm thuốc cản quang 1 nòng: 01 cái
	Máy in phim khô kèm 01 hộp phim: 01 bộ
	Bộ lưu điện UPS online cho hệ thống máy tính, công suất $\geq 3\text{kVA}$ : 01 bộ
	Áo chì, tương đương $\geq 0.35\text{mm}$ chì: 02 cái
	Camera và màn hình theo dõi bệnh nhân: 01 cái
	Bàn đặt bộ điều khiển, trạm xử lý hình ảnh và ghế ngồi: 01 bộ
	Đèn cảnh báo phát tia: 01 cái
	Ôn áp 3 pha: $\geq 60\text{KVA}$
<b>III.</b>	<b>YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT</b>
<b>1-</b>	<b>Khoang máy:</b>
	Tốc độ quay nhanh nhất $\leq 0.8$ giây/vòng quay 360 độ
	Hiển thị góc nghiêng khoang máy (góc nghiêng kỹ thuật số)
	Đường kính khoang máy: $\leq 78\text{ cm}$

	Trường quét tối đa: $\geq 43$ cm
	Khoảng cách từ tiêu điểm bóng tia tới detector: $\geq 90$ cm
	Có bảng điều khiển trên khoang máy: Được bố trí ở hai bên của Gantry
	Có Đèn và hướng dẫn bệnh nhân nhin thỏ
	Có bộ định vị bệnh nhân bằng tia laser
<b>2-</b>	<b>Hệ thống đầu thu (Detector):</b>
	Số lát cắt tái tạo trên mỗi vòng quay: $\geq 32$ lát (xoắn ốc)
	Số dây detector: $\geq 16$ dây
	Tổng số phần tử đầu thu: $\geq 11.500$
	Khoảng bao phủ: $\geq 10$ mm
<b>3-</b>	<b>Bóng X quang</b>
	Công suất tối đa: $\geq 28$ kW
	Tiêu điểm bóng: Loại 2 tiêu điểm
	Dung lượng nhiệt Anode: $\geq 3.5$ MHU (thông số vật lý)
	Khả năng tản nhiệt tối đa: $\geq 500$ kHU/ phút
<b>4-</b>	<b>Bộ phát cao thế:</b>
	Công suất tối đa: $\geq 28$ kW
	Điện áp: tối đa $\geq 130$ kV;
	Dòng bóng: tối đa tới $\geq 230$ mA
<b>5-</b>	<b>Bàn bệnh nhân:</b>
	Khoảng chụp quét được: theo chiều dài $\geq 1380$ mm
	Độ cao mặt bàn điều chỉnh được: $\leq 480$ mm đến $\geq 790$ mm
	Tải trọng bàn: $\geq 200$ kg
	Điều khiển được nâng, hạ bàn, chuyển động của mặt bàn

	Tốc độ dịch chuyển tối đa: $\geq 100\text{mm/giây}$
<b>6-</b>	<b>Trạm điều khiển, tái tạo, xử lý hình ảnh</b>
	<b>Màn hình:</b>
	Kích thước màn hình: $\geq 19$ inches
	Độ phân giải màn hình: $\geq 1,024 \times 1,024$ pixel
	<b>Máy tính chủ: (Yêu cầu tối thiểu)</b>
	Bộ xử lý trung tâm (CPU): $\geq 2.5$ GHz
	Có card xử lý đồ họa
	Dung lượng RAM: $\geq 16\text{GB}$
<b>7-</b>	<b>Các thông số chụp quét, tái tạo, xử lý và lưu trữ hình</b>
	Kỹ thuật theo dõi điều biến liều chùm tia X phát ra theo thời gian thực: Cho chất lượng hình ảnh nhất quán, có độ phân giải cao và không làm tăng liều tia cho bệnh nhân
	Các kiểu quét tối thiểu: Chụp tuần tự, chụp xoắn ốc, chụp khảo sát.
	Bề dày các lát cắt (nhiều cỡ) nhỏ nhất: $\leq 1\text{mm}$
	Tốc độ lấy mẫu tối đa: $\geq 1200$ hình/ vòng quay
	Trường tái tạo tối đa: $\geq 43$ cm
	Ma trận tái tạo: $\geq 512 \times 512$
	Tốc độ tái tạo ảnh: $\geq 10$ hình/s
<b>8-</b>	<b>Hệ thống có các phần mềm, chức năng, bao gồm (hoặc tương đương) như sau:</b>
	Phần mềm tái tạo lặp giúp giảm liều tia cho bệnh nhân, giảm nhiễu, tăng chất lượng hình ảnh: Giảm tới $\geq 75\%$ liều tia trong khi vẫn duy trì chất lượng hình ảnh không đổi
	Phần mềm điều biến liều tia theo kích thước của các vùng chụp khác nhau 3D (theo giải phẫu bệnh nhân, chiều dài và góc) theo thời gian thực

	Chức năng lựa chọn dòng tự động: Điều biến dòng dựa trên hình thái giải phẫu bệnh nhân để đạt được một mức nhiễu ổn định trong quá trình thăm khám
	Chương trình chụp cho trẻ em: theo tuổi và cân nặng của trẻ em.
	Phần mềm tái tạo ảnh khảo sát thời gian thực (hiển thị ảnh khảo sát theo thời gian thực, tái tạo thời gian thực để hiển thị ảnh khi đang quét)
	Phần mềm báo cáo liều tia: Liều tia được hiển thị Cảnh báo dừng liều tia vượt ngưỡng
	Phần mềm DICOM 3.0
	Chức năng chụp cấp cứu khẩn cấp (hệ thống tự động nhập một số thông tin cơ bản của bệnh nhân)
	Chương trình hỗ trợ lập kế hoạch thông minh cho đĩa đệm cột sống hoặc tương đương
	Phần mềm hỗ trợ chụp ngấm thuốc: Hệ thống tự động khởi phát chụp khi mức độ ngấm thuốc đạt tới ngưỡng.
<b>9-</b>	<b>Phần mềm, chức năng phân tích hình ảnh, tối thiểu có:</b>
	<b>Phần mềm xem ảnh 3D/ thể tích, bao gồm:</b>
	-Ứng dụng xem ảnh 2D: có các tính năng như đặt cửa sổ, phóng to, di chuyển, cuộn và tăng cường ảnh.
	-Ứng dụng xem ảnh 3D
	+ Phân tích thể tích nhỏ
	+ Xem ảnh hiển thị 3D
	+ Xem ảnh dựng hình thể tích
	+ Tính toán thể tích
	<b>Phần mềm giám sát ảnh kim loại;</b>
	<b>Phần mềm nội soi ảo, có chức năng bao gồm (hoặc tương đương):</b>
	-Cho phép hiển thị và quan sát bên trong lòng đường khí bao gồm cấu trúc mạch máu.

	<b>Phần mềm xóa nền mạch máu não:</b>
	-Có chức năng xóa nền hình ảnh thu được từ 2 ảnh có và không có thuốc cản quang
	<b>Phần mềm phân tích mạch máu, có chức năng bao gồm (hoặc tương đương):</b>
	-Phân tích hình giải phẫu và bệnh lý của mạch máu
	-Xóa cấu trúc mô xương khỏi hình ảnh mạch máu chính
	-Cho phép định danh mạch máu
	-Có chức năng đo (Tối thiểu): đường kính, chiều dài, phần trăm độ hẹp, phình mạch máu
	-Có chức năng xóa xương và bàn để hiển thị mạch máu
	-Cho phép dựng hình theo thể tích, MIP, đa mặt phẳng cong với các hình ảnh mặt cắt ngang được sử dụng để mô tả phình mạch, vôi hóa và huyết khối ở thành mạch, mạch nhánh
<b>10-</b>	<b>Các phần mềm, chức năng khác; bao gồm (hoặc tương đương):</b>
	-Phần mềm tái tạo đa bình diện (MPR) tái tạo hình ảnh theo các mặt cắt khác nhau: Axial, Saggital và Coronal.
	-Phần mềm hiển thị hướng chiếu cường độ tối đa (MIP) , cường độ tối thiểu (MinIP/ MinP)
<b>11-</b>	<b>Các phụ kiện khác</b>
	<b>* Máy tiêm thuốc cản quang</b>
	-Máy bơm thuốc cản quang tự động có $\geq 1$ nòng, có màn hình điều khiển, chân đế đặt máy và có bánh xe:
	-Tốc độ bơm: từ $\leq 0.1 - \geq 9.9$ ml/giây
	Thể tích bơm tối đa: $\geq 200$ ml
	Áp lực tiêm tối đa: $\geq 300$ psi
	<b>* Máy in phim khô</b>
	Loại $\geq 2$ khay phim





2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng..... ngày, kể từ ngày.... tháng.... năm.... [Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày... tháng... năm... [Ghi ngày.... tháng... năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

### 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng.... năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

### Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo

giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải ghi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên liên danh nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc diễn các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.